

Số: 40/2024/QĐST-HNGĐ

Yên Mỹ, ngày 02 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 02/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2024, giữa:

*Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kh (Nguyễn Thị Th), sinh năm 1985

*Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu V, sinh năm 1985

Đều trú tại thôn Th, xã Tr, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kh (Th) và anh Nguyễn Hữu V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân chị Nguyễn Thị Kh (Th) và anh Nguyễn Hữu V thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kh (Th) và anh Nguyễn Hữu V đều công nhận anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Hữu H – sinh ngày 08/9/2007 và cháu Nguyễn Nhật L – sinh ngày 24/8/2009. Ly hôn, anh V và chị Kh (Th) thoả thuận chị Kh nuôi cháu Nguyễn Nhật L còn anh V nuôi cháu Nguyễn Hữu H cho

đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh V và chị Kh (Th) không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau

Sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị Kh (Th) và anh Nguyễn Hữu V được quyền thăm và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung, chị Kh (Th) anh V, cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3. Về công nợ, tài sản: Chị Kh (Th) anh V tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kh (Th) tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật, đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng chị Kh (Th) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án 0001448 ngày 04/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mỹ, hoàn trả lại Chị Nguyễn Thị Kh (Th) số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND huyện Yên Mỹ;
- UBND xã Trung Hòa, huyện Yên Mỹ
- Chi cục THADS huyện Yên Mỹ;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Ngô Xuân Quỳnh